

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY NĂM 2016

(Ban hành kèm theo thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015
của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty cổ phần thủy điện Sử Pán 2
Năm 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần thủy điện Sử Pán 2.
- Giấy chứng nhận ĐKKD số: 5300226455 do Phòng ĐKKD Sở kế hoạch & Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 9/3/2006 và thay đổi lần 10 ngày 26/7/2016
- Vốn điều lệ đăng ký: 420.000.000.000 VNĐ.
- Vốn điều lệ đã góp: 152.460.000.000 VNĐ.
- Địa chỉ: Thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.
- Số điện thoại: 0203.871.727; Fax: 0203.873.079
- Website: songdahoanglien.net
- Mã số cổ phiếu: SP2

2. Quá trình hình thành và phát triển

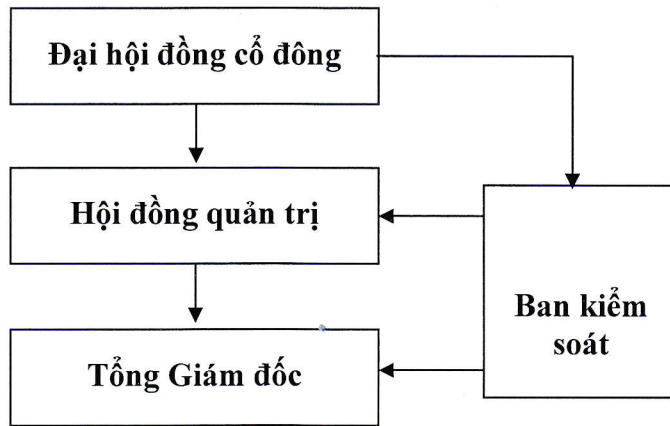
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Ngày thành lập: Theo Quyết định số 397 TCT/HĐQT ngày 23/12/2005; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty CP thủy điện Sử Pán 2 và Quyết định thay đổi tên Công ty tại Quyết định số 165 TCT/HĐQT ngày 16/5/2007 của Tổng công ty Sông Đà.
 - + Thời điểm niêm yết: 30/9/2016
 - + Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:
 - * Ngày 28/01/2007 Lễ khởi công Công trình thủy điện Sử Pán 2.
 - * Ngày 30/12/2011 hoàn thành và đưa vào phát điện thương mại tổ máy đầu tiên của Nhà máy thủy điện Sử Pán 2.
 - * Ngày 8/01/2013 hoàn thành và đưa vào phát điện thương mại cả 03 tổ máy của Nhà máy thủy điện Sử Pán 2.
 - * Hoàn thành vượt kế hoạch SXKD năm 2013.
 - * Hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014.
 - * Hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2015.
 - * Đạt 94% kế hoạch SXKD điện năm 2016.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

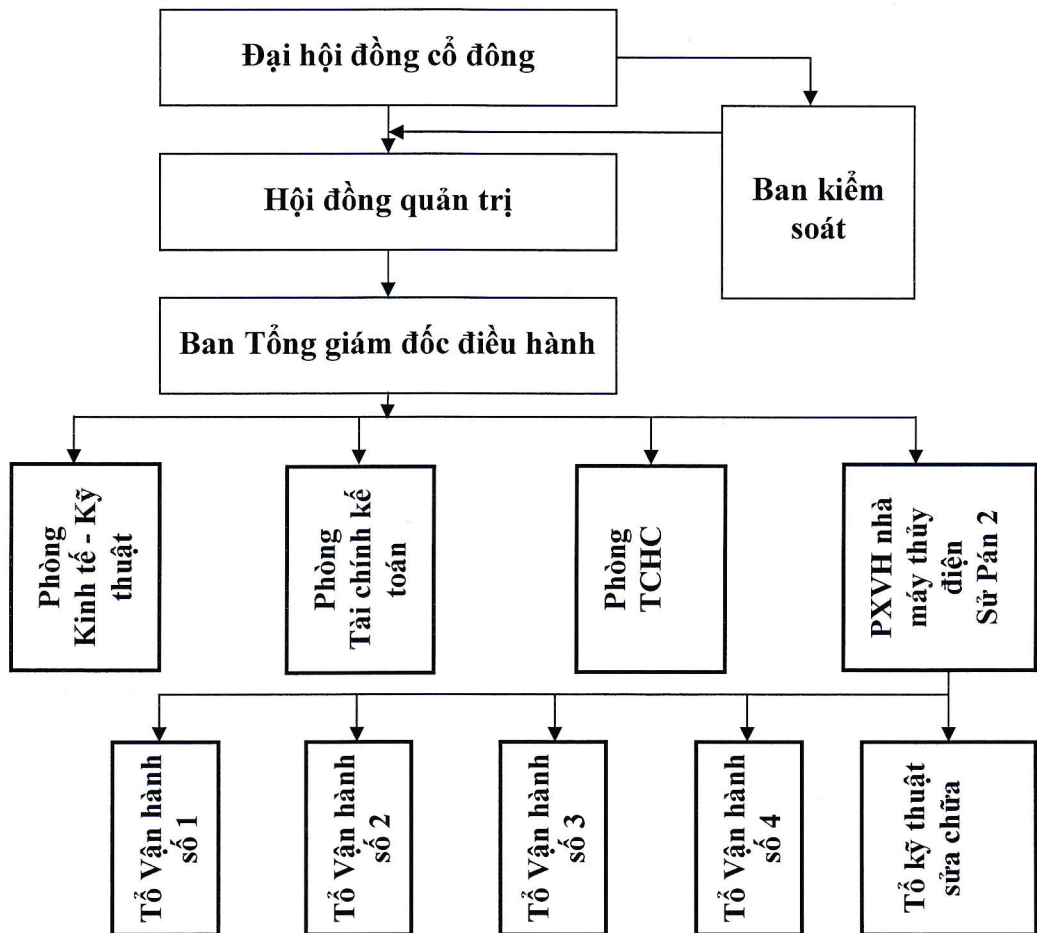
- Ngành nghề kinh doanh: Chủ đầu tư các dự án thủy điện vừa và nhỏ, sản xuất và kinh doanh điện thương phẩm.
- Địa bàn kinh doanh: Huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- **Mô hình quản trị:**



- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các Công ty con, Công ty liên kết:

- * Công ty liên doanh, liên kết: Công ty CP xây lắp Sông Đà - Hoàng Liên
- + Địa chỉ: Xã Bản Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.
- + Lĩnh vực SXKD chính: Sản xuất vật liệu xây dựng, xây lắp các công trình xây dựng dân dụng và Công nghiệp, giao thông, thủy lợi.
- + Vốn điều lệ thực góp của Công ty là: 4.000.000.000 VNĐ.
- Trong đó: + Giá trị Công ty đóng góp: 2.750.000.000 đồng

+ Giá trị thể nhân uỷ thác là 1.250.000.000 đồng

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Sản xuất và phát điện thương phẩm đạt kế hoạch SXKD đề ra.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tập trung mọi nguồn lực về tài chính, kinh tế và nhân lực để quản lý và vận hành Nhà máy thủy điện Sứ Pán 2 phát điện đúng công suất. Xây dựng Công ty trở thành một thương hiệu mạnh của Tổng Công ty Sông Đà. Tập trung công tác đàm phán tăng được giá điện cho Nhà máy thủy điện Sứ Pán 2 trong thời gian sớm nhất.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

+ Nâng cao trình độ và đời sống của đội ngũ CB CNV Công ty.

+ Phủ xanh đất trống đồi trọc quanh khu vực Nhà máy thủy điện Sứ Pán 2 và cơ quan Công ty sau khi xây dựng.

+ Tham gia mọi hoạt động cộng đồng do các đoàn thể của UBND huyện Sa Pa phát động, hưởng ứng và tham gia các hoạt động tình nguyện do các tổ chức đoàn thể thuộc UBND huyện Sa Pa phát động và các hoạt động do các đoàn thể của Tổng công ty Sông Đà phát động.

6. Các rủi ro

Trong hoàn cảnh kinh tế khó khăn chung, nhiều cổ đông của Công ty đã không hoàn thành nhiệm vụ góp vốn của mình làm cho Công ty rơi vào tình trạng thiếu vốn để đảm bảo cân đối nguồn vốn tự có cho các hoạt động tín dụng. Tỷ lệ vay nợ cao do đó kết quả SXKD đều ảnh hưởng lớn từ việc biến động lãi suất.

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2016:

Trong bối cảnh tình hình kinh tế đất nước năm 2016 vẫn còn khó khăn nên kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2016 của Công ty chủ yếu là vận hành phát điện Nhà máy thủy điện Sứ Pán 2 an toàn và hiệu quả, kết quả đạt được là:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2016	TH năm 2016	So với KH (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=5/4)
I	Sản lượng điện				
1	Sản lượng điện đầu cực	triệu kWh	145,8	136,15	94
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	143,61	134,75	94
II	Các chỉ tiêu tài chính				

1	Tổng doanh thu	10 ⁶ đ	148.206	167.837	113
	Sản xuất điện	10 ⁶ đ	148.206	124.459	84
	Hoạt động tài chính	10 ⁶ đ		46,260	
	Thu nhập khác	10 ⁶ đ		43.095	
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ		-55.628	
3	Nộp ngân sách NN	10 ⁶ đ	27.89	25.22	90
4	TSCĐ và khấu hao				
	Nguyên giá TSCĐ BQ cần tính KH	10 ⁶ đ	1.102.750	1.102.750	
	Số tiền khấu hao	10 ⁶ đ	48.007	47.778	
	Tỷ lệ khấu hao	%	4.3	4.3	
	Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ	10 ⁶ đ	1.102.750	1.102.750	
	Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ	10 ⁶ đ	1.102.750	1.102.750	
	Giá trị còn lại đến cuối kỳ	10 ⁶ đ	860.624	860.652	
5	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	1.097.322	1.083.883	
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	152.460	152.460	
7	Nguồn vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	(50.47)	(106.410)	

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban Điều hành:

❖ Ông Lê Viết Đoàn - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam - Ngày sinh: 02/11/1984 - Quốc tịch: Việt Nam.
- Địa chỉ hiện tại: Tê Tiêu, Thị trấn Đại Nghĩa, Mỹ Đức, Hà Nội.
- Số CMND: 111869335, Nơi cấp: Công an Hà Nội, Ngày cấp: 05/02/2002.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
- Thành viên BKS – CTCP Sông Đà 6

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2006-2008	CTCP Sông Đà 5	Nhân viên phòng TCKT
2009-2010	Xí nghiệp Sông Đà 5.08- CTCP Sông Đà 5	Trưởng ban TCKT
2010-2013	CTCP Thép Việt ý	Phó phòng TCKT
2013-2014	BĐH dự án Thủy điện Lai Châu – TCT	Trưởng phòng TCKT

	Sông Đà	
2014-2016	Ban TCKT – TCT Sông Đà	Phó Kế toán trưởng kiêm Phó Giám đốc ban
4/2015 - nay	CTCP Sông Đà 6	Thành viên BKS
5/2016-nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sử Pán 2	Tổng Giám đốc
6/2016-nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sử Pán 2	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu Tổng Công ty Sông Đà, số lượng 2.000.000 cổ phần, chiếm 13,12% vốn điều lệ.
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):
Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Lương Tổng giám đốc và Thù lao thành viên HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

❖ Ông Nguyễn Thanh Kim - Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam - Năm sinh: 16/11/1960 - Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
- Số CMND: 033060000038 Ngày cấp: 18/4/2014 Nơi cấp: Hà Nội
- Địa chỉ hiện tại: Số 3 ngõ 1 đường Hoàng Ngọc Phách, Đống Đa, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

1984 - 12/1988	Xí nghiệp thủy công 3 - Công ty thủy công - Tổng công ty xây dựng Sông Đà.	Khu trưởng Ban kỹ thuật
01/1989 - 12/1990	Công trình xây dựng đập Badush tại IRAQ.	Đốc công
01/1991 - 4/1996	Công tác tại Xí nghiệp 3 - Tổng công ty Vinaconex.	
5/1996 - 7/1997	Tổng công ty xây dựng Sông Đà.	Chuyên viên phòng Kinh tế kế hoạch
7/1997 - 5/2001	Tổng công ty xây dựng Sông Đà.	Chuyên viên phòng dự án
6/2001 - 10/2002	Tổng công ty xây dựng Sông Đà.	Phó phòng thị trường

10/2002 - 9/2003	Tổng công ty xây dựng Sông Đà.	Phó phòng đầu tư
9/2003 - 6/2004	CTCP đầu tư phát triển điện Miền Bắc.	Phó giám đốc
6/2004 - 2006	Tổng công ty Sông Đà.	Phó phòng kinh tế kế hoạch
2006 - 6/2007	Công ty CP thủy điện Sứ Pán 2	Chủ tịch Hội đồng quản trị
6/2007 - 6/2014	Công ty CP thủy điện Sứ Pán 2	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc
6/2014 - 25/5/2016	Công ty CP thủy điện Sứ Pán 2	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc
25/5/2016 - 15/6/2016	Công ty CP thủy điện Sứ Pán 2	Thành viên HĐQT
16/6/2016 - nay	Công ty CP thủy điện Sứ Pán 2	Phó Tổng giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
- Sở hữu cá nhân: 50.000 cổ phần, chiếm 0,33% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: Không
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

Không.

Họ và tên	Mối quan hệ	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Nguyễn Thanh Huế	Vợ	20.000	0,13%
Nguyễn Thanh Hằng	Con ruột	10.000	0,07%

- Các cam kết nắm giữ cổ phiếu (nếu có): Không có.
- Khoản nợ với công ty (nếu có): Không có
- Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Không có
- ❖ **Ông Nguyễn Khả Lộc - Phó Tổng Giám đốc**
- Giới tính: Nam - Ngày sinh: 12/11/1978 - Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: P415, CT5 Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội
- Số CMND: 111417732, Nơi cấp: Công an Hà Nội, Ngày cấp: 18/12/2010.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2004-2006	Công ty Sông Đà 7 tại Sơn La	Nhân viên ban

		KTKH
2006-2009	CTCP Thủy điện Sông Đà – Hoàng Liên (nay là CTCP Thủy điện Sử Pán 2)	Phó phòng KTKH
2010 - 2014	CTCP Thủy điện Sử Pán 2	Trưởng phòng KTKH
2015 - nay	CTCP Thủy điện Sử Pán 2	Phó Tổng giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: Không
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

Không.

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

❖ Ông Nguyễn Bá Nhất - Kế toán trưởng

- Giới tính: Nam - Năm sinh: 24/04/1976 - Quốc tịch: Việt Nam;
- Số CMND: 017326812, Ngày cấp: 12/01/2012 Nơi cấp: Công an Hà Nội.
- Địa chỉ hiện tại: P1808 nhà CT2B KĐT Xa La, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

3/2001 - 3/2008	Công ty cổ phần Sông Đà 10.	Chuyên viên TCKT
3/2008 - 4/2008	Trung tâm tư vấn Sông Đà - Hoàng Liên.	Kế toán trưởng
4/2008 - nay	CTCP thủy điện Sông Đà - Hoàng Liên (nay là CTCP thủy điện Sử Pán 2).	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
- Sở hữu cá nhân: 11.960 cổ phần, chiếm 0,079% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: Không
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

Không.

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2016.

- Ngày 20/5/2016, HĐQT Công ty đã có Quyết định số: 02/SĐHL-HĐQT về việc Bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Lê Việt Đoàn.

- Ngày 20/5/2016, HĐQT Công ty đã có Quyết định số: 03/SĐHL-HĐQT về việc Miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Thanh Kim.

- Ngày 15/6/2016, HĐQT Công ty đã có Quyết định số: 04/SĐHL-HĐQT về việc Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Thanh Kim.

2.3. Số lượng CBCNV Công ty và Chính sách đối với người lao động.

- Tổng số CBCNV tại thời điểm 31/12/2016: 61 người, trong đó,

+ CB Khoa học nghiệp vụ là: 22 người chiếm 36%.

+ Công nhân kỹ thuật: 37 người chiếm 61%.

+ Lao động phổ thông: 02 người chiếm 3%

- Chính sách đối với người lao động: Tất cả người lao động làm việc tại Công ty cổ phần thủy điện Sứ Pán 2 đều được ký Hợp đồng lao động và được hưởng tất cả các chế độ theo quy định của Bộ luật lao động như: BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp, thời gian nghỉ ngơi và các chế độ lao động nữ.

Mức lương bình quân năm 2016 là: 8,7 triệu đồng/tháng/người.

Công ty còn tạo điều kiện khuyến khích người lao động học tập nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ để công tác đạt hiệu quả cao. Hàng năm Công ty đều có dự toán chi phí cho đào tạo, đào tạo lại và nâng cao tay nghề cho CBCNV Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

a) Các khoản đầu tư lớn

- Hoàn thành đưa vào phát điện cả 3 tổ máy của Nhà máy thủy điện Sứ Pán 2.

- Hiện tại đang vận hành và phát điện đạt kế hoạch đề ra.

b) Các Công ty con, Công ty liên kết:

- Công ty CP xây lắp Sông Đà – Hoàng Liên:

- Địa chỉ: Xã Bản Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- Điện thoại: 020 388 7388

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300239528 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 29/11/2007.

- Ngành nghề kinh doanh: Khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản và vật liệu xây dựng; Nhận thầu xây lắp các công trình thủy lợi, thủy điện, công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp, công trình trạm biến áp và đường dây.

Vốn điều lệ đăng ký: 10.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 10.000.000.000 đồng

- Lĩnh vực SXKD chính: Sản xuất vật liệu xây dựng, xây lắp các công trình thủy lợi, thủy điện.

- Vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Thủy điện Sử Pán 2 tại CTCP xây lắp Sông Đà – Hoàng Liên chiếm tỷ lệ 40% vốn điều lệ, tương ứng 4 tỷ đồng (trong đó: vốn góp của Công ty là 2,75 tỷ đồng và các CBNV công ty góp 1,25 tỷ đồng. Phần vốn góp của CBNV được ủy thác cho công ty)

- Công ty liên doanh liên kết: Công ty cổ phần xây lắp Sông Đà - Hoàng Liên

: Chuyên sản xuất vật liệu xây dựng và thi công xây lắp các công trình, trong thời điểm khó khăn như hiện nay Công ty không có nhiều công trình để thi công và nợ đọng của các chủ đầu tư còn nhiều, hoạt động kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

(đơn vị: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.087.050.334.871	977.471.138.931	-10,08%
Doanh thu thuần	123.821.113.103	124.459.500.466	0,52%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	50.291.127.740	45.458.351.999	-9,61%
Lợi nhuận khác	(733.336.695)	(16.778.763.590)	2.188%
Lợi nhuận trước thuế	(35.400.464.811)	(55.628.334.024)	57,14%
Lợi nhuận sau thuế	(35.400.464.811)	(55.628.334.024)	57,14%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

(đơn vị: đồng)

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,25	0,21	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
TSLĐ-Hàng tồn kho	0,25	0,21	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	1,046371	1,108862	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	110,89	104,64	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

+ Vòng quay hàng tồn kho <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,113906	0,127328	
4. Chỉ Tiêu Về Khả Năng Sinh Lãi			
+ Hệ Số Lợi Nhuận Sau Thuế/Doanh Thu Thuần	-0,2859	-0,44696	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,522775	0,702291	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,05691	-0,03257	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,365246	0,40616	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành của Công ty là: 15.246.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần được chuyển nhượng tự do: 15.041.000 cổ phần; Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng là: 205.000 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
I	Trong nước	15.041.000	98,66%
1	Tổ chức	10.607.470	69,58%
2	Cá nhân	4.433.530	29,08%
II	Nước ngoài	0	0,00%
III	Cổ phiếu quỹ	205.000	1,34%
Tổng cộng		15.246.000	100%

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Thường xuyên quan tâm chỉ đạo sản xuất tại Nhà máy thủy điện Sử Pán 2.
- Thực hiện chỉ đạo sản xuất theo nguyên tắc ưu tiên thể mạnh của đơn vị và đẩy nhanh việc thực hiện SXKD.
- Trong bối cảnh tình hình kinh tế đất nước năm 2016 vẫn còn khó khăn, nên kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty chủ yếu là vận hành phát điện Nhà máy thủy điện Sử Pán 2 an toàn, hiệu quả và đạt 94% so với kế hoạch đặt ra.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được trong năm 2016:
- + Vận hành an toàn về người và tài sản Nhà máy thủy điện Sử Pán 2 công suất 34,5MW.
- + Sản lượng điện thương phẩm của nhà máy thủy điện Sử Pán 2 đạt 94% mặc dù lượng mưa trên khu vực Tây bắc nói chung và khu vực Sa Pa nói riêng năm 2016 rất thấp, dẫn đến lưu lượng nước về hồ không đạt như tính toán.
- + Đã hoàn thành Quyết toán với các nhà thầu (A-B).
- Đã hoàn thành công tác Kiểm toán quyết toán vốn đầu tư của dự án.
- Ngày 28/10/2016 Tổng giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Sử Pán 2 đã có Tờ trình số: 102/SP2-KTKT về việc Đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án thủy điện Sử Pán 2.
- Ngày 18/11/2016, Hội đồng quản trị Công ty có Tờ trình số 17/SP2-HĐQT về việc Đề nghị các cổ đông Công ty Thông qua Quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án thủy điện Sử Pán 2.
- + Từng bước ổn định công ăn việc làm cho đời sống CB CNV của Công ty tạo động lực góp phần vào công tác vận hành Nhà máy phát huy hiệu quả năng suất cao nhất.

Kết quả SXKD năm 2016

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
I	Sản lượng điện				
-	Sản lượng điện thương phẩm	10 ⁶ Kwh	145,856	134,75	94
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	10⁶đồng	148.206	160.837	113
-	Doanh thu từ sản xuất điện	10 ⁶ đồng	148.206	124.459	84
-	Phải nộp ngân sách	10 ⁶ đồng	27.204	25.22	90
2	Lợi nhuận				
-	Mức lợi nhuận	10 ⁹ đồng	0	- 55.628	

2. Tình hình tài chính

Được thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán độc lập bởi: CN Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính năm 2016 đã được lập và phản ánh đầy đủ và phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo được đăng tải trên: Website: songdahoanglien.net

2.1 Tình hình tài sản hợp nhất ngày 31/12/2016

(Đơn vị: Đồng)

TT	Chỉ tiêu	Số 31/12/2015	Số 31/12/2016
I	Tài sản ngắn hạn	53.763.536.530	52.848.815.858

1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.596.165.164	6.190.896.524
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	49.428.529.635	46.436.924.376
4	Hàng tồn kho	86.890.158	-
5	Tài sản ngắn hạn khác	651.951.573	220.994.958
II	Tài sản dài hạn	1.033.286.798.341	924.622.323.073
1	Các khoản phải thu dài hạn	49.815.000	49.815.000
2	Tài sản cố định	908.623.709.071	860.652.132.904
3	Tài sản dở dang dài hạn	119.459.057.381	60.701.329.325
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	4.000.000.000	2.930.590.623
5	Tài sản dài hạn khác	1.154.216.889	288.455.221
	Tổng Cộng Tài Sản	1.087.050.334.871	977.471.138.931

2.2 Tình hình nợ phải trả

(Đơn vị: Đồng)

TT	Chỉ tiêu	Số 31/12/2015	Số 31/12/2016
I	Nợ ngắn hạn	253.873.769.095	209.077.020.984
1	Phải trả người bán ngắn hạn	146.490.177.378	131.072.374.181
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	30.081.809.000	-
3	Thuế và các khoản nộp NSNN	2.428.532.021	1.457.799.663
4	Phải trả người lao động	23.830.572	829.113.394
5	Chi phí trả trước ngắn hạn	848.705.805	460.686.813
6	Phải trả ngắn hạn khác	7.845.588.326	6.385.177.171
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	66.155.125.993	68.871.869.762
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
II	Nợ dài hạn	883.583.696.378	874.803.881.257
1	Phải trả dài hạn khác	-	-
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	710.506.510.000	662.683.190.303
3	Dự phòng phải trả dài hạn	-	-
	Tổng Cộng Nợ Phải Trả	1.137.457.465.473	1.083.880.902.241

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Kiến toàn bộ máy từ các phòng nghiệp vụ đến Phân xưởng vận hành nhà máy thủy điện Sử Pán 2 đảm bảo bộ máy gọn nhẹ và hoạt động có hiệu quả, tiết kiệm chi phí quản lý của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

4.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2016 đã đạt được nêu trên, với kinh nghiệm đã có nên Công ty rất kỳ vọng khi bước vào thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ và những mục tiêu của năm 2017 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2017	Ghi chú
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	144.800	
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	144.757	
	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	138,0	
2	Giá trị kinh doanh khác	10 ⁶ đ	43,0	
II	Các chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	131.605	
2	Tổng chi phí	10 ⁶ đ	155.139	
3	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	-23.534	
4	Nộp ngân sách NN	10 ⁶ đ	27.900	
5	Tài sản cố định và khấu hao TSCĐ			
	Số tiền khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ	50.998	
		%	4,4	
	Giá trị còn lại đến cuối kỳ	10 ⁶ đ	865.474	
6	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	1.122.865	
7	Vay và trả nợ trung dài hạn	10 ⁶ đ		
	Trả nợ trong kỳ	10 ⁶ đ	94.543	
	Số dư cuối kỳ	10 ⁶ đ	656.302	
8	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.001.354	
9	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	-121.511	
10	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	152.460	

4.2. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2017:

Năm 2017 Công ty sẽ tập trung mọi nguồn lực để quản lý và vận hành phát điện nhà máy thủy điện Sử Pán 2 đảm bảo hoàn thành các mục tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2017 với các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Sản lượng điện thương phẩm đạt mức kế hoạch là 138,00 triệu kWh.
- Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng để giảm lãi suất các khoản vay và gia hạn giãn tiến độ trả nợ. Lập kế hoạch và chủ động tìm nguồn trả nợ các tổ chức tín dụng đúng hạn.
- Tổ chức quản lý vận hành nhà máy để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh điện. Tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất, chi phí quản lý.

- Vận hành nhà máy, sửa chữa bảo dưỡng đúng quy trình an toàn. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra tình trạng vận hành của máy móc thiết bị ; Đồng thời chuẩn bị đầy đủ các vật tư, thiết bị dự phòng cho việc thay thế khác phục sự cố, hư hỏng (nếu có) nhằm giảm thiểu thời gian ngừng nghỉ máy.
- Duy trì và đẩy mạnh mối quan hệ với Tập đoàn điện lực Việt Nam để điều tiết và khai thác tối đa nguồn nước cho phát điện.
- Hoàn thành công tác quyết toán dự án và điều chỉnh tăng giá bán điện trong tháng 10/2017 (dự kiến mức tăng khoảng 10% tương ứng là 914,33 đồng/kWh) so với giá điện hiện tại là 831,21 đồng/kWh
- Hoàn thành thu hồi tiền bồi thường từ Công ty TNHH MTV thủy điện Sa Pa theo Quyết định số 03/QĐ-CTHADS ngày 15/11/2016 của Cục THA tỉnh Lào Cai.
- Hoàn thành việc thoái vốn tại Công ty cổ phần xây lắp Sông Đà - Hoàng Liên.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.

6.1 Trách nhiệm về môi trường - Với ý thức chung về vấn đề bảo vệ môi trường không chỉ là tuân thủ các Quy định của Pháp luật về bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả mà còn tiết kiệm chi phí, uy tín cho chính doanh nghiệp, Công ty đã triển khai tới các bộ phận, Phòng ban, Phân xưởng và chấp hành nghiêm túc về pháp luật bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

6.2. Trách nhiệm đối với cộng đồng Trong năm 2016, Công ty đã thực hiện tốt hoạt động xã hội cộng đồng và trách nhiệm với công tác an sinh xã hội.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2016 vẫn là năm nền kinh tế đất nước gặp rất nhiều khó khăn, việc tiếp cận các nguồn vốn vay khó khăn. Tuy nhiên, tập thể Hội đồng Quản trị gồm 5 thành viên đã bám sát những mục tiêu, nhiệm vụ, các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông đã quyết định thông qua để chỉ đạo và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các nhiệm vụ, các chỉ tiêu kinh tế năm 2016 và đã đạt được những kết quả khả quan.

- Đánh giá về kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế (Báo cáo trong Phần III, mục 1).
- Đánh giá các chỉ tiêu về tiến độ đã đạt được (Báo cáo trong Phần III, mục 1).

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

- Hội đồng Quản trị đã kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng giám đốc. Hằng năm đều tổ chức các cuộc họp và ban hành các Nghị quyết phê duyệt KHSXKD năm và kiểm điểm kết quả thực hiện KH SXKD của năm trước. Yêu cầu

Tổng giám đốc Công ty trình duyệt các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, sau khi được phê duyệt mới triển khai thực hiện.

- Đã phối hợp với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra định kỳ kết quả SXKD và việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đối với Tổng giám đốc Công ty.

- Hội đồng quản trị hết sức tin tưởng vào năng lực lãnh đạo và phẩm chất đạo đức của từng cá nhân trong Ban tổng giám đốc cụ thể là:

+ Ban Tổng giám đốc đã xây dựng kế hoạch hàng tháng, quý, năm; triển khai thực hiện các chiến lược mà HĐQT đã đề ra một cách nhanh chóng, đúng hướng và hiệu quả; linh hoạt trong quá trình điều hành đảm bảo kết quả đúng mục tiêu đề ra.

+ Báo cáo trung thực mọi hoạt động của Ban tổng giám đốc và hoạt động của Công ty cho HĐQT theo định kỳ và bất cứ khi nào cần thiết.

+ Công khai, minh bạch, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Phê duyệt báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2016, kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2017.

- Tiếp tục sửa đổi hoàn thiện các quy chế, quy định, phân cấp trong quản lý nội bộ đã được ban hành, xây dựng mới các quy định, phân cấp còn thiếu trong công tác quản lý nội bộ.

- Tổ chức các cuộc họp HĐQT định kỳ và đột xuất khi cần thiết để kịp thời giải quyết, chỉ đạo các lĩnh vực hoạt động SXKD theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Gồm 05 thành viên: Trong đó có 04 thành viên độc lập không điều hành.

1.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1.1.1. Ông Mai Huy Tuấn (Độc lập không điều hành) (Bổ nhiệm từ ngày 20/5/2016)

- Giới tính: Nam - Ngày sinh: 26/3/1960 - Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ hiện tại: Số nhà 36A-TT16 KĐT Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội

- Số CMND: 113242629, Nơi cấp: Công an Hà nội, Ngày cấp: 24/07/2003

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng Ngâm và mỏ

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó giám đốc Ban quản lý Kỹ thuật Công nghệ Tổng Công ty Sông Đà..

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1983-1990	TCT Xây dựng Thủy điện Sông Đà	Cán bộ kỹ thuật
1990-1994	Công ty XDTĐ Vĩnh Sơn – TCT Sông Đà	Trưởng phòng Kỹ thuật
1994-1996	Chi nhánh Công ty tại Ialy - Công ty XDTĐ Vĩnh Sơn – TCT Sông Đà	Phó Giám đốc
1996-1997	Công ty XDTĐ Vĩnh Sơn – TCT Sông Đà	Phó Giám đốc
1997-2002	TCT Xây dựng thủy điện Sông Đà	Phó phòng /Trưởng phòng QLKT
4/2002-12/2002	Công ty Sông Đà 6 – TCT Sông Đà	Giám đốc
1/2003-10/2003	Ban quản lý dự án thủy điện Se san 3A	Giám đốc
2003-2008	CTCP Đầu tư và phát triển điện Se San 3A	Chủ tịch HĐQT/ Giám đốc
2008-5/2016	CTCP Đầu tư và phát triển điện Se San 3A	Chủ tịch HĐQT/ Bí thư Đảng bộ
5/2016-nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sử Pán 2	Chủ tịch HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu Tổng Công ty Sông Đà, số lượng 3.006.000 cổ phần, chiếm 19,72% vốn điều lệ.
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

Họ và tên	Mối quan hệ	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Nguyễn Thị Ngọc Lựu	Vợ	9.200	0,06%

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.

1.2. Thành viên Hội đồng quản trị

- Ông Lê Việt Đoàn (đã có lý lịch trích ngang ở phần II, mục 2.2).
- Tỷ lệ sở hữu cá nhân: 0.07%, tương ứng 11.200 cổ phần.

1.3. Thành viên Hội đồng quản trị (độc lập không điều hành Công ty)

- * Ông Nguyễn Văn Bút - Giới tính: Nam - Ngày sinh: 01/09/1958
- Địa chỉ hiện tại: Tổ 18, Phường Phúc La,, Q.Hà Đông, Hà Nội
- Số CMND: 113389811, Nơi cấp: Công an Hòa Bình, Ngày cấp: 26/3/2007.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần Sông Đà 7;

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1985 - 1986	Công ty Sông Đà 7	Phó phòng quản lý cơ giới
1987 - 1989	Phó quản đốc phân xưởng bê tông	
1990 - 1993	Phó giám đốc xí nghiệp Đá Hoa	
1993 - 1994	Chi nhánh YALY - Công ty Sông Đà	Đội trưởng đội lắp máy
1994 - 2001	Công ty Sông Đà 7	Trưởng phòng quản lý cơ giới
2002 - nay	Công ty cổ phần Sông Đà 7	Phó Tổng giám đốc
6/2016-nay	Công ty CP Thủy điện Sử Pán 2	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:

- Sở hữu cá nhân: 7.000 cổ phần, chiếm 0,046% vốn điều lệ

- Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu CP của CTCP Sông Đà 7, số lượng 2.538.250 cổ phần, chiếm 16,65% vốn điều lệ.

- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không.

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT

- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

❖ **Ông Nguyễn Văn Đại - Thành viên Hội đồng quản trị**

- Giới tính: Nam - Ngày sinh: 20/02/1961- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ hiện tại: Nhà 46 TT8 Khu đô thị Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội

- Số CMND: 013073988, Nơi cấp: Công an Hà Nội, Ngày cấp: 09/05/2008.

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế lao động

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT, Trưởng BKS nội bộ - CTCP Sông Đà 9

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1982-1989	Công ty vận tải 500 xe Sông Đà - Hòa Bình.	Cán bộ định mức tiền lương
2/1991 - 9/1991	XN1 - Công ty vận tải 500 xe	Trưởng ban Tổ chức

		hành chính
10/1991-3/1993	XN2-Công ty xây lắp thi công cơ giới.	Trưởng ban Tổ chức hành chính
4/1993 - 5/2001	Công ty xây lắp thi công cơ giới Sông Đà 9.	Phó phòng TCHC
5/2001 - 5/2002	Chi nhánh Công ty xây lắp thi công cơ giới Sông Đà 901 - Yaly - Gia Lai.	Trưởng ban TCHC
6/2002 - 12/2002	Ban điều hành dự án thủy điện Tuyên Quang.	Phó chánh văn phòng
01/2003 - 6/2003	Công ty CP Sông Đà 9	Phó phòng TCHC
7/2003 - 01/2013	Công ty CP Sông Đà 9	Trưởng phòng TCHC
02/2013 - nay	Công ty CP Sông Đà 9	Trưởng ban kiểm soát nội bộ
4/2016 - nay	Công ty CP Sông Đà 9	Thành viên HĐQT
6/2016 đến nay	Công ty CP Thủy điện Sử Pán 2	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu CP của CTCP Sông Đà 9, số lượng 750.500 cổ phần, chiếm 4,92% vốn điều lệ
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

❖ **Ông Trịnh Khải - Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: Trịnh Khải - Giới tính: Nam - Ngày sinh: 01/02/1957
- Địa chỉ hiện tại: 30 Trung Nhị, p Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, Hà Nội
- Số CMND: 111360179, Nơi cấp: Công an Hà Nội, Ngày cấp: 23/7/2009
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó TGD – CTCP Sông Đà 12.

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1978-1991	Công ty xây dựng Công trình Ngâm	Công nhân/ Đội trưởng

	- TCT Sông Đà	
1991-1998	Công ty Sông Đà 12	Cán bộ / Trưởng phòng kỹ thuật
1998-2001	Xí nghiệp Sông Đà 12.5 – Công ty Sông Đà 12	Giám đốc
2001-2005	CTCP Sông Đà 12	Phó ban quản lý dự án/ Trưởng phòng kỹ thuật
2005-nay	CTCP Sông Đà 12	Phó Tổng Giám đốc
2010-2015	CTCP Sông Đà 12	Thành viên HĐQT
6/2016 - nay	Công ty CPThủy điện Sử Pán 2	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu CP của CTCP Sông Đà 12, số lượng 207.000 cổ phần, chiếm 1,36% vốn điều lệ
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

Họ và tên	Mối quan hệ	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Kiều Thị Thục	Vợ	10.000	0,07%

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
 - Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT
 - Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty CP thủy điện Sử Pán 2 không có tiêu ban trực thuộc, các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Ông Mai Huy Tuấn Thành viên Tham dự: 03 Tỷ lệ: 75%
- Ông Nguyễn Thanh Kim Thành viên Tham dự: 02 Tỷ lệ: 50%

(Lý do: Miễn nhiệm chức danh TVHĐQT từ tháng ngày 15/6/2016)

- Ông Lê Việt Thắng Thành viên Tham dự: 02 Tỷ lệ: 50%

(Lý do: Miễn nhiệm chức danh TVHĐQT từ tháng ngày 15/6/2016)

- Ông Nguyễn Văn Bút Thành viên Tham dự: 04 Tỷ lệ: 100%
- Ông Nguyễn Văn Đại Thành viên Tham dự: 04 Tỷ lệ: 100%

- Hoạt động của Hội đồng Quản trị: Đã được thực hiện theo đúng Quy chế quản trị và Điều lệ Công ty áp dụng cho các công ty Đại chúng chưa niêm yết.

- Nội dung và kết quả của các cuộc họp: Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và các cuộc họp khác của HĐQT Công ty cổ phần thủy điện Sử Pán 2 đều diễn ra tốt đẹp và theo đúng các quy định của nhà nước.

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Phạm Đức Trọng	Trưởng Ban kiểm soát (Đến ngày 15/6/2016)
2	Ông Nguyễn Đình Thiện	Trưởng Ban kiểm soát (Từ ngày 15/6/2016)
3	Bà Trương Thị Kim Hòa	Thành viên Ban kiểm soát
4	Bà Ngô Thị Pho	Thành viên Ban kiểm soát (Đến ngày 15/6/2016)
5	Ông Đặng Quang Hiệu	Thành viên Ban kiểm soát (Từ ngày 15/6/2016)

❖ Ông Nguyễn Đình Thiện - Trưởng Ban kiểm soát

- Giới tính: Nam - Ngày sinh: 12/08/1973 - Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: 1407V2 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội
- Số CMND: 112016001, Nơi cấp: Công an Hà Nội, Ngày cấp: 14/03/2011.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế ngành TCKT
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó phòng kế toán - Công ty cổ phần

Cơ khí lắp máy Sông Đà

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1992-1992	XN xây lắp điện nước số 2	Nhân viên kế toán
1992-1998	Công ty XD Sông Đà 4 – tỉnh Gia Lai	Nhân viên kế toán
2/1998-10/1998	XN 402, Công ty Xây dựng Sông Đà 4 – tỉnh Gia Lai	Kế toán trưởng
1998-1999	Công ty Sông Đà 4	Kế toán tổng hợp
1999-2000	Công ty Sông Đà 2	Kế toán TH
2000-2002	Xí nghiệp 203-Công ty Sông Đà 2	Kế toán tổng hợp
2003-2004	XN nghiền sàng – Công ty Sông Đà 7	Kế toán trưởng
2005-2009	CTCP Someco Sông Đà	Phó kế toán trưởng
2009-2012	CTCP Sông Đà 19	Kế toán trưởng
2012-nay	CTCP Someco Sông Đà (nay là CTCP Cơ khí lắp máy Sông Đà)	Nhân viên/ phó Kế toán trưởng
6/2016-nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sử Pán 2	Trưởng BKS

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
- Sở hữu cá nhân: 4.410 cổ phần, chiếm 0,029% vốn điều lệ

- Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu CP của CTCP Cơ khí lắp máy Sông Đà, số lượng 585.720 cổ phần, chiếm 3,84% vốn điều lệ

- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không.

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên BKS

- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

❖ **Bà Trương Thị Kim Hòa - Thành viên Ban kiểm soát**

- Giới tính: Nữ - Ngày sinh: 25/9/1969 - Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ hiện tại: 36 Phố Đông Các, Phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

- Số CMND: 017169000025, Nơi cấp: Công an Hà nội, Ngày cấp: 8/4/2015.

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chuyên viên chính Ban Kinh tế -

Tổng công ty Sông Đà.

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1993 - 7/1997	Công ty CP Sông Đà 6	Nhân viên
7/1997 - nay	Tổng công ty Sông Đà	Chuyên viên chính Ban Kinh tế
6/2013 - nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sứ Pán 2	Thành viên BKS

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:

- Sở hữu cá nhân: 3.900 cổ phần, chiếm 0,026% vốn điều lệ

- Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu Tổng Công ty Sông Đà, số lượng 800.000 cổ phần, chiếm 5,25% vốn điều lệ

- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không.

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên BKS

- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

❖ **Ông Đặng Quang Hiệu - Thành viên Ban kiểm soát**

- Giới tính: Nam - Ngày sinh: 20/2/1984 - Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ hiện tại: P.270, CT6C Khu Đô Thị Xa La, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội

- Số CMND: 151368117, Nơi cấp: Công an Thái Bình, Ngày cấp: 1/4/2013.

- Trình độ chuyên môn: cử nhân kế toán

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 7.

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/2009 -04/2011	Công ty CP Sông Đà 7.04	Nhân Viên P.TCKT
05/2011 -06/2012	Chi nhánh Sông Đà 7.04 - Lai Châu	Kế toán trưởng
07/2012 -12/2014	Công ty CP Sông Đà 7.04	Phó KTT
03/2015 -12/2015	Công ty CP Sông Đà 7	Nhân viên P.TCKT
12/2015 - nay	Công ty CP Sông Đà 7	Phó KTT
6/2016 - nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sử Pán 2	Thành viên BKS

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: Không
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

Không.

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Năm 2016, Ban kiểm soát Công ty đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát toàn diện các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi mặt hoạt động của Công ty. Cụ thể :

+ Kiểm tra rà soát các văn bản pháp lý nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

+ Kiểm tra các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện, nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc ngoài Công ty.

+ Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp HĐQT của Công ty.

+ Hàng quý thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị, báo cáo tình hình SXKD của Tổng giám đốc Công ty và thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của Công ty; đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.

+ Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn, nhằm bảo toàn và phát triển vốn, rút vốn của Công ty đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết.

+ Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2016 và các tài liệu khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua. Xem xét báo cáo kiểm toán, thu quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.

+ Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức Đại hội đồng Cổ đông, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp Luật và Điều Lệ của Công ty.

+ Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chứng năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Về quan hệ với cổ đông: Trong năm 2016, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các mặt hoạt động của Công ty.

- Trong năm 2016 có sự thay đổi về nhân sự của Ban kiểm soát, nhưng không làm ảnh hưởng đến việc kiểm soát nội bộ của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng tiền lương	Tổng thù lao	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị		328,774,492	223,080,000	551,854,492
1	Nguyễn Bạch Dương	Chủ tịch HĐQT		24,000,000	24,000,000
2	Mai Huy Tuấn	Chủ tịch HĐQT		37,800,000	37,800,000
3	Nguyễn Thanh Kim	TV. HĐQT/TGD	167,459,160	21,840,000	189,299,160
4	Lê Việt Đoàn	TV. HĐQT/TGD	161.315.332	18,480,000	179.795.332
5	Ông Nguyễn Văn Bút	TV. HĐQT		40,320,000	40,320,000
	Ông Nguyễn Văn Đại	TV. HĐQT		40,320,000	40,320,000
	Ông Lê Việt Thắng	TV. HĐQT		21,840,000	21,840,000
	Ông Trịnh Khải	TV. HĐQT		18,480,000	18,480,000
II	Ban Kiểm soát			100,800,000	100,800,000
	Ông Phạm Đức Trọng	Trưởng ban		21,840,000	21,840,000
	Ông Nguyễn Đình Thiện	Trưởng ban		18,480,000	18,480,000

	Bà Trương Thị Kim Hòa	TV. BKS		30,240,000	30,240,000
	Bà Ngô Thị Pho	TV. BKS		16,380,000	16,380,000
	Ông Đặng Quang Hiệu	TV. BKS		13,860,000	13,860,000
III	I + II			347,880,000	652,654,492

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có giao dịch.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có giao dịch.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

- Trong năm 2016 hoạt động của HĐQT đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật là Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, chấp hành theo quy chế hoạt động của HĐQT. Các công việc định kỳ và phát sinh được giải quyết kịp thời, thực hiện quản lý Công ty có hiệu quả.

VI. Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội và được đăng tải đầy đủ trên Website của Công ty cổ phần thủy điện Sứ Pán 2.

- Ý kiến của Kiểm toán viên trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016 đã được đăng tải trên Website của Công ty là: songdahoanglien.net.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCKT; TCHC.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



LÊ VIỆT ĐOÀN